

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HNGĐ-PT
Ngày 29 - 12 - 2020
“V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái

Ông Nguyễn Vĩnh Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2020/TLPT- HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 53/2020/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 36/2020/QĐ - PT ngày 01 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1978, (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1983, (Có mặt).

Đều cư trú: Thôn x, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

3. *Người kháng cáo:* Nguyên đơn anh Nguyễn Văn S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh kết hôn với chị Lê Thị H ngày 01/11/2001, trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và đăng ký tại UBND xã Đ. Sau khi kết hôn chị H về làm dâu và ở chung với gia đình anh, tình cảm vợ chồng ban đầu bình thường. Đến năm 2013 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do làm ăn kinh tế bị thua lỗ, chị H cãi láo nên anh có tát chị một cái rồi chị H bỏ về nhà bố

mẹ đẻ ở 01 tháng, sau đó chị về xin lỗi anh và gia đình nên vợ chồng lại đoàn tụ. Nhưng sau đó vợ chồng sống không có tình cảm nên tháng 7 năm 2019 chị H lại về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng sống ly thân từ đó, nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với chị H.

Bị đơn chị Lê Thị H trình bày: Chị thừa nhận anh S trình bày đúng về điều kiện kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống, vợ chồng chị ở chung với gia đình anh S được 03 tháng thì ra ăn riêng nhưng vẫn ở chung nhà với gia đình, tình cảm vợ chồng ban đầu hoà thuận hạnh phúc. Nhưng trong quá trình chung sống anh S không làm chủ được bản thân nghe mẹ hắt hủi chị, vợ chồng bất đồng về việc làm ăn, anh S đuổi chị nên chị phải đưa con về mẹ đẻ ở từ tháng 7 năm 2019, vợ chồng sống ly thân từ đó. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, mâu thuẫn chưa trầm trọng, anh S xin ly hôn chị không đồng ý, mặt khác chị muốn các con có cả bố lẫn mẹ nên chị xin được đoàn tụ.

Về con chung: Anh S, chị H thừa nhận có 04 con chung là cháu Nguyễn Thị L, sinh ngày 14/11/2002; cháu Nguyễn Thị H1, sinh ngày 11/5/2004; cháu Nguyễn Diệu L1, sinh ngày 08/11/2007 và cháu Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 16/01/2009. Hiện nay cháu L đã trưởng thành và lập gia đình riêng, cháu H1 và L1 đang ở với chị H, còn cháu C ở với anh S. Ly hôn anh S đề nghị giữ nguyên các cháu như hiện nay anh chị đang nuôi không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị H không muốn ly hôn nên không có quan điểm về con.

Về tài sản chung, tài sản riêng, đất canh tác, công sức: Anh S, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh S, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết mà để anh chị thoả thuận và tự giải quyết với nhau.

Với nội dung nêu trên, Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 53/2020/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Văn S đối với chị Lê Thị H.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 21/9/2020, anh Nguyễn Văn S kháng cáo đối với Bản án số 53/2020/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, đề nghị tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho anh được ly hôn với chị H.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Nguyễn Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 53/2020/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hình thức: Kháng cáo của anh Nguyễn Văn S làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2]. Về nội dung kháng cáo đề nghị được ly hôn chị H của anh S, Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh S và chị H đều xác nhận anh chị trước khi kết hôn được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, vì vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống anh S, chị H đều xác nhận thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian sau có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng làm ăn kinh tế thua lỗ. Tuy nhiên, thời gian anh S chị H mâu thuẫn dẫn đến việc sống ly thân mới từ tháng 7 năm 2019, theo đại diện thôn xóm và chính quyền địa phương xác nhận quá trình chung sống anh S, chị H không có điều tiếng gì, đều tập trung làm ăn, không thấy anh chị xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, anh chị đều là những công dân chấp hành tốt chủ trương của thôn, điều này thể hiện mâu thuẫn giữa vợ chồng anh S, chị H là chưa trầm trọng, có thể hàn gắn. Giữa anh chị còn có 03 người con chưa thành niên cần có được sự chăm sóc, nuôi dưỡng của cả bố và mẹ, hơn nữa ba cháu L, L1, Hương đều đề nghị Tòa án giải quyết cho bố mẹ được đoàn tụ và không biết bố mẹ mâu thuẫn. Mặt khác tại phiên tòa phúc thẩm chị H xác định vẫn còn tình cảm với anh S chị tha thiết xin được đoàn tụ để vợ chồng cùng nuôi dạy các con trưởng thành. Vì vậy, nội dung kháng cáo của anh S đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị H không đủ căn cứ để được chấp nhận.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của anh S không được chấp nhận nên anh S phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn S. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 53/2020/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận đề nghị xin ly hôn của anh Nguyễn Văn S đối với chị Lê Thị H.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn S phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000đồng án phí phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số: 0004915 ngày 26 tháng 02 năm 2020 và 300.000đồng theo biên lai số: 0005110 ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

